

TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN BA ĐÌNH
THÀNH PHỐ HÀ NỘI
Bản án số: 100 /2024/HS-ST
Ngày: 25/6/2024

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BA ĐÌNH

- Thành phần hội đồng xét xử gồm có:
Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa: Bà Đồng Thị Lai
Các Hội thẩm nhân dân: 1- Bà Nguyễn Thị Thuy
2- Bà Dương Thị Diễm
- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Đức Huy – Thư ký Tòa án nhân dân quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh- Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 6 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ba Đình, thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 100/2024/TLHS-ST ngày 07/6/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 188/2024/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 6 năm 2024 đối với bị cáo:

Trần Đức T, sinh năm 1987; Tên gọi khác: không; Nơi thường trú: Số 6/221 Thịnh Quang, phường Thịnh Quang, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội; Nơi ở hiện tại: Số 6/221 Thịnh Quang, phường Thịnh Quang, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: không; Quốc tịch: Việt Nam; Văn hóa: 12/12; Dân tộc Kinh; Tôn giáo không; Họ và tên bố: Trần Dương Đôn, sinh năm: 1954; Họ và tên mẹ: Trần Thúy Hương, sinh năm: 1962; Anh, chị, em ruột: Gia đình có 2 anh em, bị cáo là con thứ 1; Họ và tên vợ: Nông Thúy Nga, sinh năm: 1991; Họ và tên con: Trần Bảo Trúc, sinh năm 2011 và Trần Khôi Nguyên, sinh năm: 2018;

Tiền án, tiền sự: không

Nhân thân: Tại Bản án số 178/2018/HSST ngày 30/10/2018, TAND quận Ba Đình, thành phố Hà Nội xử phạt 12 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Chấp hành xong án phạt tù ngày 22/01/2020. Nộp án phí hình sự sơ thẩm ngày 21/12/2018 tại biên lai số 3717. Bị cáo đã được xóa án tích.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam ngày 27/02/2024. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 – Công an thành phố Hà Nội.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11h00' ngày 27/02/2024 Tổ công tác của Công an phường Vĩnh Phúc tuần tra trên tuyến phố Đội Nhân. Khi đến địa chỉ số 02 phố Đội Nhân thì phát hiện Trần Đức T và 1 nam thanh niên (chưa rõ nhân thân lại lịch) đang đi bộ có biểu

hiện nghi vấn. Tổ công tác đã bắt giữ được Trần Đức T, đối tượng còn lại chạy thoát. Qua kiểm tra tổ công tác phát hiện trong lòng bàn tay phải của T có 1 túi zip nilong màu trắng bên trong chứa tinh thể màu trắng. Tại chỗ T khai nhận là ma túy đá mang đi bán cho nam thanh niên có tên “Tùng Bưởi” với giá 1.000.000 đồng. Tổ công tác đã đưa T cùng tang vật về trụ sở để làm rõ.

Quá trình điều tra xác định. Buổi tối ngày 26/2/2024, Trần Đức T đang ở nhà thì có nói chuyện qua ứng dụng Messenger với một người có tên “Tùng Bưởi” và “Tùng Bưởi” có hỏi mua của T 1.000.000 đồng tiền ma túy “đá”. Do cần tiền nên T đồng ý và hẹn “Tùng Bưởi” giao dịch mua bán vào sáng ngày 27/2/2024 tại khu vực phố Đội Nhân, Ba Đình, Hà Nội. Hai bên cho nhau số điện thoại để liên lạc mua bán ma túy. Khoảng 8h sáng ngày 27/02/2024, T đi bộ ra khu vực phố Huỳnh Thúc Kháng, Ba Đình, Hà Nội tìm mua ma túy “đá” Tại khu vực số 18 Huỳnh Thúc Kháng, T gặp một người đàn ông không quen biết và mua của anh ta 01 túi nilong chứa ma túy “đá” với giá 500.000 đồng. Mua xong T cất số ma túy “đá” vào túi áo khoác. Khoảng 10h30 T thuê xe mô tô đi từ Huỳnh Thúc Kháng lên phố Đội Nhân thì xuống xe và đứng ở số 02 phố Đội Nhân. T sử dụng số điện thoại 034.809.1987 liên lạc với số điện thoại 0963.328.705 của “Tùng bưởi” để hẹn giao dịch mua bán ma túy. Khoảng 10 phút sau “Tùng bưởi” đi đến gặp T tại đây “Tùng bưởi” đưa 1.000.000 đồng cho T để mua ma túy nhưng T chưa kịp cầm thì bị tổ công tác công an phường Vĩnh Phúc kiểm tra, phát hiện bắt giữ. Lợi dụng sơ hở đối tượng mua ma túy của T đã chạy thoát và bỏ lại số tiền 1.000.000 đồng mà đối tượng định sử dụng để mua ma túy của T.

Tại Cơ quan điều tra Trần Đức T đã thành khẩn khai nhận hành vi của mình như đã nêu ở trên.

Vật chứng của vụ án:

Thu giữ của T:

- Thu giữ trong lòng bàn tay trái của T 01 túi zip nilong màu trắng bên trong có chứa tinh thể màu trắng.

- Thu giữ 01 điện thoại di động Iphone 7 Plus màu bạc, SIM SỐ 0348.091.987.

- Tiền Việt Nam: 1.000.000 đồng.

Tại bản Kết luận giám định số 1739/KLGĐ-PC09 ngày 7/3/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận:

- Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi zip nilong màu trắng là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,426 gam.

Quá trình giám định Cơ quan giám định thu giữ 0,055 gam làm mẫu, còn lại 0,371 gam Methamphetamine hoàn trả lại cho Cơ quan điều tra.

Toàn bộ số vật chứng còn lại nêu trên được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự quận Ba Đình để xử lý theo quy định Pháp luật.

Đối với số điện thoại 0963.328.705 là số điện thoại Trần Đức T liên lạc để bán ma túy, quá trình điều tra xác định; số điện thoại nêu trên đứng tên chủ thuê bao là ông Nguyễn Công Khanh (SN: 1953, HKTT: thôn Cổ Bi 1, xã Phong Sơn, huyện Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế). Ông Khanh trình bày ông Khanh không đăng ký và không sử dụng số điện thoại nêu trên.

Đối với các đối tượng mua ma túy tên “Tùng Bưởi” và đối tượng bán ma túy cho Trần Đức T, Cơ quan điều tra đã tiến hành điều tra, xác minh nhưng không xác định được nhân thân, lai lịch nên không có căn cứ để xử lý.

Tại bản cáo trạng số 102/CT-VKS ngày 29/5/2024 của Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình, truy tố bị cáo Trần Đức T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Đức T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội:

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo T thành khẩn khai nhận hành vi mua bán trái phép ma túy loại Methamphetamine. Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội Mua bán trái phép chất ma túy quy định tại điểm khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo như bản cáo trạng đã nêu.

Sau khi phân tích tính chất, mức độ, hậu quả hành vi cũng như nhân thân bị cáo, Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Xử phạt: bị cáo Trần Đức T từ 36 đến 42 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Về vật chứng vụ án:

Tịch thu tiêu hủy một bao niêm phong bên trong gồm: 0,371 gam ma túy loại Methamphetamine (khối lượng ban đầu 0,426 gam phòng PC09-CATP Hà Nội lấy mẫu giám định khối lượng 0,055 gam còn lại 0,371 gam ma túy Methamphetamine) đã qua giám định;

Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 1.000.000 đồng và 01 điện thoại Iphone 7 Plus màu bạc, SIM số 0348.091.987 đã cũ.

Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo.

Sau khi nghe đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội, bị cáo đồng ý với tội danh mà Viện kiểm sát đã truy tố và không có tranh luận gì. Trong lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất vì bị cáo đã nhận thức được hành vi phạm tội của mình.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Ba Đình, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, vật chứng thu giữ và phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ, đủ cơ sở để kết luận:

Khoảng 11h ngày 27/02/2024, tại khu vực số 2 phố Đội Nhân, phường Vĩnh Phúc, quận Ba Đình, Hà Nội, bị cáo Trần Đức T đã có hành vi bán trái phép chất ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,426 gam, với giá 1.000.000 đồng cho đối tượng tên “Tùng Bưởi” hiện chưa rõ nhân thân lại lịch thì bị tổ công tác Công an phường Vĩnh Phúc, Ba Đình phát hiện, bắt quả tang cùng vật chứng.

Hành vi của bị cáo cấu thành tội Mua bán trái phép chất ma túy, tội và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an xã hội tại địa phương. Căn cứ vào tính chất hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục và phòng ngừa chung.

[3] Về nhân thân: Bị cáo có 01 tiền án về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, đã được xóa án tích.

[4]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 nên khi xem xét, quyết định mức hình phạt đối với bị cáo Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Tài liệu có trong hồ sơ cho thấy bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Đối với đối tượng mua ma túy tên “Tùng Bưởi” và đối tượng bán ma túy cho bị cáo Trần Đức T, Cơ quan điều tra đã tiến hành điều tra, xác minh nhưng không xác định được nhân thân, lai lịch nên không có căn cứ để xử lý.

[7] Vật chứng của vụ án gồm:

0, 371 gam ma túy loại Methamphetamine là vật cấm lưu hành, cần tịch thu tiêu hủy.

Tịch thu sung công số tiền 1.000.000 đồng là tiền bị cáo bán ma túy.

Một điện thoại di động Iphone 7 Plus màu bạc, SIM số 0348.091.987 có liên quan đến hành vi phạm tội cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

(Biên bản giao nhận vật chứng số 159 ngày 18/6/2024 và Giấy nộp tiền số 10455251 ngày 21/6/2024 của Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam).

[8]. Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các căn cứ, nhận định của Hội đồng xét xử;

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 điều 51, Điều 38, Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015;

Điểm a khoản 2 Điều 106; Điều 136, Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

-Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

1, Tuyên bố bị cáo Trần Đức T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bị cáo Trần Đức T 36 (ba mươi sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 27/02/2024.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

2, Xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy một bao niêm phong bên trong có 0,371 gam ma túy loại Methamphetamine đã qua giám định bên ngoài có chữ ký của các thành phần tham gia và bị cáo Trần Đức T.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước: Một điện thoại di động Iphone 7 Plus màu bạc, số Sim 0348.091.987 đã cũ, không kiểm tra chất lượng bên trong.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước 1.000.000 đồng;

Vật chứng hiện đã được bàn giao cho Chi cục Thi hành án dân sự quận Ba Đình theo Biên bản bàn giao vật chứng số 159 ngày 18/6/2024 của Cơ quan cảnh sát Điều tra Công an quận Ba Đình.

Giấy nộp tiền số 10455251 ngày 21/6/2024 của Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam.

3, Án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4, Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội;
- Sở Tư pháp thành phố Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình;
- Công an quận Ba Đình;
- Chi cục THA dân sự quận Ba Đình;
- UBND phường Thịnh Quang, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)